

CTCP CHỨNG KHOÁN VIX (HOSE: VIX)

CHỨNG KHOÁN

Lợi nhuận tự doanh dẫn đầu thị trường

- 9 tháng đầu năm LNTT & LNST của VIX đạt lần lượt 5,116 tỷ (+651% svck) và LNST đạt 4,123 (+648 %svck)
- Doanh nghiệp dự kiến điều chỉnh kế hoạch LNTT trong năm 2025 lên 6,500 tỷ và LNST lên 5,200 tỷ. Như vậy VIX đã hoàn thành 78.7% kế hoạch năm điều chỉnh mới.
- Danh mục đầu tư của VIX tập trung vào một số cổ phiếu như EIB (1,217 tỷ); GEE (1,083 tỷ) và GEX (1,586 tỷ) ghi nhận theo giá gốc đầu tư.

Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm tăng trưởng hàng đầu trong ngành

Trong 9 tháng đầu năm, doanh thu hoạt động tăng 377% svck lên 6,178 tỷ, lợi nhuận gộp hoạt động tăng mạnh giúp LNTT của VIX đạt 5,116 tỷ đồng (+651% svck) & LNST đạt 4,123 tỷ (+648% svck)

Theo tờ trình Đại hội đồng cổ đông bất thường, doanh nghiệp dự kiến điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận trước thuế trong năm 2025 lên 6,500 tỷ và lợi nhuận sau thuế tương ứng lên 5,200 tỷ. Như vậy trong 9 tháng đầu, VIX đã hoàn thành 78.7% kế hoạch năm điều chỉnh mới

Cho vay margin & UTTB lọt top 10

Các quý trước cơ cấu tài sản của VIX tập trung vào hoạt động đầu tư nên quy mô dư nợ margin ở mức thấp, tuy nhiên trong các quý gần đây quy mô dư nợ margin & UTTB gia tăng nhanh chóng lên 16,143 tỷ, gấp gần 4 lần so với đầu năm và tăng thêm 6,861 tỷ so với quý 2. Với quy mô trên, VIX nằm trong top 10 thị phần cho vay margin trên thị trường hiện tại.

Hoạt động tự doanh là động lực chính giúp lợi nhuận tăng trưởng vượt trội

Đóng góp chính vào lợi nhuận gộp và mức tăng trưởng trong 9 tháng đầu năm từ hoạt động đầu tư FVTPL với 4,545 tỷ lợi nhuận (1,653 tỷ từ lãi bán – lỗ bán; 2,712 tỷ chênh lệch đánh giá lại và 169 tỷ đến từ cổ tức, tiền lãi phát sinh).

Đến cuối Q3, danh mục đầu tư của VIX có giá gốc 5,926 tỷ trong đó giá trị thị trường tạm chênh lệch 2,659 tỷ. Một số cổ phiếu có trong danh mục chiếm tỷ trọng lớn như EIB, GEE, GEX. Ngoài ra VIX vẫn đang ủy thác đầu tư giá gốc 1,384 tỷ (Giá trị thị trường 1,693 tỷ). Chi tiết danh mục đầu tư FVTPL tại cuối Q3/2025

	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
I. Cổ phiếu niêm yết	5,926	8,585
EIB	1,217	1,763
GEE	1,083	1,752
GEX	1,586	2,495
Cổ phiếu niêm yết khác	2,038	2,574
II. Cổ phiếu chưa niêm yết	1,104	1,292
CTCP hạ tầng Gelex	916	1,101
III. Ủy thác đầu tư	1,384	1,693
IV. Trái phiếu chưa niêm yết	838	838

Đvt: tỷ đồng

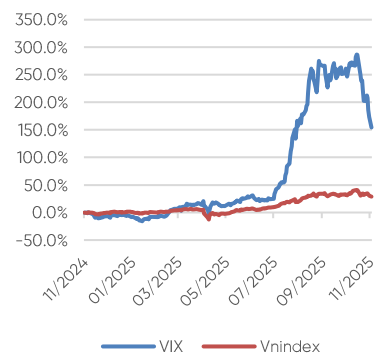
Giá hiện tại	VND 26,050
Cao nhất 52W	VND 39,600
Thấp nhất 52W	VND 8,610
Giá mục tiêu	N/a
Tiềm năng tăng giá	N/a

Thị giá vốn (tỷ VND)	42,650
KLGD TB 10 phiên (triệu)	42.8
Sở hữu NN còn lại (%)	89.2
Số CP lưu hành (triệu)	1,531.4

	VIX	VNI
P/E trượt 12T	9.42x	14.30x
P/B hiện tại	1.98x	1.97x
ROAA trượt 12T	17.62%	2.27%
ROAE trượt 12T	24.08%	14.21%

*Dữ liệu ngày 03/11/2025

Diễn biến giá cổ phiếu



Thay đổi giá (%)	1T	3T	6T
VIX	-29.6	-1.0	120.6
VN-INDEX	-2.9	8.1	27.3

Cổ đông lớn (%)

Nguyễn Thị Tuyết	4.98
Cổ đông khác	95.02

Tổng quan doanh nghiệp

CTCP Chứng khoán VIX (VIX – HOSE) được thành lập vào ngày 10 tháng 12 năm 2007, tiền thân là Công ty Cổ phần Chứng khoán Vincom. Với việc tập trung ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo CTCP Chứng khoán VIX luôn hướng tới mục tiêu cung cấp sản phẩm đa dạng, dịch vụ chuyên nghiệp và chất lượng đem lại sự uy tín, an toàn và hiệu quả nhất, đóng góp vào sự phát triển chung của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Chuyên viên phân tích

Đỗ Trung Thành

thanhdt@vpbanks.com.vn

Tóm tắt Báo cáo tài chính công ty

I. Kết quả kinh doanh	Q3/2025	Q3/2024	% Tăng/Giảm svck	9T/2025	9T/2024	% Tăng tương svck
Doanh thu hoạt động	3222	554	481.8%	6178	1293	377.7%
Chi phí hoạt động	-50	-197	-74.4%	-807	-523	54.3%
Lợi nhuận hoạt động	3171	356	789.9%	5371	770	597.3%
Doanh thu tài chính	1	2	-31.0%	7	7	-0.3%
Chi phí tài chính	-112	-25	350.9%	-223	-59	279.7%
Chi phí lãi vay	-112	-25	350.9%	-223	-59	279.7%
Chi phí quản lý	-13	-9	39.3%	-39	-37	3.3%
LNTT	3048	325	838.6%	5116	681	650.7%
LNST	2449	265	823.0%	4123	551	648.2%

II. Cơ cấu tài sản – nguồn vốn	Q3/2025	Q3/2024	2024	% Tăng/giảm svck	% Tăng/giảm sv đầu năm	% TTS
II.1 Tổng tài sản	31,535	18,218	19,606	73.1%	60.8%	100%
Tiền & tương đương tiền	910	4,153	694	-78.1%	31.2%	3%
Tài sản tài chính	13,334	9,295	12,939	43.5%	3.1%	42%
FVTPL	12,410	9,285	12,517	33.7%	-0.9%	39%
HTM	924	10	422	9140.0%	119.0%	3%
AFS	-	-	-			0%
Các khoản cho vay	16,143	4,223	5,774	282.2%	179.6%	51%
II.2 Tổng nguồn vốn	31,535	18,218	19,606	73.1%	60.8%	100%
Vốn chủ sở hữu	20,168	15,933	16,045	26.6%	25.7%	64%
Vốn điều lệ	15,314	14,585	14,585	5.0%	5.0%	49%
Nợ phải trả	11,367	2,285	3,562	397.4%	219.1%	36%
Vay ngắn hạn	10,283	1,879	2,845	447.3%	261.4%	33%

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank (VPBankS) phát hành báo cáo này với mục đích cung cấp thông tin. Báo cáo này được lưu hành tới các khách hàng của VPBankS và các công ty liên kết hoặc các đối tượng mà VPBankS cho rằng phù hợp để nhận báo cáo, và không xét đến mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hay nhu cầu riêng biệt của bất kỳ cá nhân nào nhận được báo cáo này.

Báo cáo này không nhằm mục đích và trong bất kỳ trường hợp nào cũng không được hiểu là lời đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong đây hoặc các công cụ tài chính liên quan. Báo cáo cũng có thể bao gồm, toàn bộ hoặc một phần, các bản tóm tắt, nghiên cứu, tổng hợp, trích xuất hoặc phân tích được chuẩn bị bởi các đối tác chiến lược, liên doanh và/hoặc đối tác kinh doanh của VPBankS.

VPBankS không cam kết hay đảm bảo (dù rõ ràng hay ngụ ý) về tính chính xác hoặc đầy đủ của các thông tin này, và do đó, nhà đầu tư cần tự đưa ra quyết định sau khi cân nhắc kỹ lưỡng. Báo cáo này không nhằm hướng tới, phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào tại các khu vực, quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà việc phát hành, phân phối, hoặc sử dụng báo cáo sẽ vi phạm quy định pháp luật hiện hành.

Mọi thông tin trong báo cáo này được tổng hợp từ các nguồn công khai mà VPBankS tin tưởng là đáng tin cậy và chính xác tại thời điểm phát hành báo cáo. Tuy nhiên, các nguồn này chưa được VPBankS và/hoặc các công ty liên kết kiểm chứng độc lập và báo cáo cũng không khẳng định rằng đã bao gồm tất cả các thông tin mà nhà đầu tư tiềm năng có thể cần. Các quan điểm được thể hiện trong báo cáo là những đánh giá hiện tại của VPBankS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. VPBankS không có nghĩa vụ phải cập nhật hay duy trì sự chính xác của thông tin, quan điểm được nêu trong báo cáo, cũng như không có nghĩa vụ cung cấp thêm bất kỳ thông tin nào cho người nhận.

Do đó, VPBankS không đảm bảo, đại diện hay cam kết, dù rõ ràng hay ngụ ý, về tính đầy đủ, chính xác, tin cậy, công bằng hoặc hợp lý của các thông tin và quan điểm trong báo cáo. Mặc dù đã nỗ lực để các dữ liệu thực tế trong báo cáo là chính xác, mọi ước tính, dự báo, nhận định hoặc đánh giá chủ quan được đưa ra đều dựa trên các giả định được VPBankS xem là hợp lý và không nên được hiểu là cam kết chắc chắn về khả năng xảy ra của các sự kiện được đề cập. Các giả định khác nhau có thể dẫn tới các kết quả và khuyến nghị hoàn toàn khác biệt.

Báo cáo này cũng có thể bao gồm các bình luận, ước tính, dự báo và ý kiến liên quan đến các nghiên cứu kinh tế vĩ mô do các chuyên gia kinh tế của VPBankS công bố, tuy nhiên các nội dung này không nên được xem là khuyến nghị đầu tư hoặc tư vấn đầu tư đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập.

Báo cáo này không mang tính toàn diện và không cung cấp đầy đủ các thông tin mà một nhà đầu tư tiềm năng cần để đưa ra quyết định đầu tư. Người nhận báo cáo cần tự thực hiện đánh giá và quyết định độc lập đối với bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào được đề cập.

Bất kỳ khoản đầu tư nào được thảo luận hoặc khuyến nghị trong báo cáo có thể không phù hợp với mục tiêu đầu tư và tình hình tài chính cụ thể của từng nhà đầu tư.

Báo cáo này có thể chứa các tuyên bố dự báo về tương lai, thường (nhưng không phải luôn luôn) được nhận diện thông qua các từ ngữ như "tin rằng", "ước tính", "dự định", "kỳ vọng" hoặc những diễn đạt tương tự như "có thể", "sẽ", "có khả năng xảy ra". Những tuyên bố này dựa trên các giả định và thông tin sẵn có tại thời điểm báo cáo được phát hành và chịu ảnh hưởng bởi các rủi ro, bất định cũng như các yếu tố khác có thể khiến kết quả thực tế khác biệt đáng kể so với những dự báo đã nêu.

Người nhận báo cáo cần thận trọng đối với những tuyên bố này và không nên quá tin tưởng vào các dự báo nêu ra. VPBankS từ chối mọi nghĩa vụ cập nhật hoặc điều chỉnh bất kỳ tuyên bố dự báo nào dù do có thông tin mới, sự kiện tương lai hay những tình huống ngoài dự tính phát sinh sau ngày công bố báo cáo.

Công ty cổ phần Chứng khoán VPbank

Tầng 21 và 25, VPBANK Tower, 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: cskh@vpbanks.com.vn

Website: www.vpbanks.com.vn

Phòng Phân tích Ngành và Cổ phiếu

Email: equityresearch@vpbanks.com